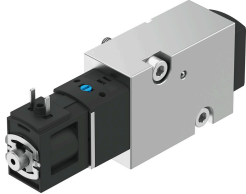


Van điện từ VSNC-FKA-M52-RD-G18-1C1-S

Số bộ phận: 8128473

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Chức năng van	5/2 đơn ổn định Các cổng nối được thay thế
Kiểu vận hành	điện
Chiều rộng lắp đặt	25.5 mm
Lưu lượng định mức thông thường	400 l/min
Cổng nối làm việc bằng khí nén	cổng kết nối cho van NAMUR
Điện áp vận hành	24V DC
Áp suất vận hành	0.25 MPa...0.8 MPa 2.5 bar...8 bar
Cấu trúc xây dựng	Con trượt pít tông với vòng phốt
Kiểu cài đặt lại	lò xo cơ học lò xo khí nén
Mức độ bảo vệ	IP65
Chức năng khí xả	có thể điều tiết
Nguyên lý bít	mềm
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
Tuân theo tiêu chuẩn	VDI/VDE 3845 (NAMUR)
Nút ghi đè	khớp
Kiểu điều khiển	điều khiển trước
kiểm soát cung cấp không khí	trong
Hướng dòng chảy	không thể đảo ngược
Xếp chồng	gối chồng dương
giá trị b	0.3
Giá trị C	2.1 l/sbar
Lưu lượng định mức thông thường, tuần hoàn khí thải 4→3	100 l/min
Thời gian chuyển mạch tắt	50 ms
Thời gian chuyển mạch bật	50 ms
Thời gian bật	100%
Giá trị đặc trưng cuộn dây	24 V DC: 2,4 W
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp

Đặc tính	Giá trị
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Nhiệt độ bảo quản	-20 °C...60 °C
Nhiệt độ trung bình	-20 °C...50 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...50 °C
trọng lượng sản phẩm	220 g
Cổng nối điện	Dạng C
Kiểu gắn	với lỗ xuyên
Kết nối lỗ mở thông khí	không được gom
Cổng nối khí nén 1	G1/8
Cổng nối khí nén 2	cổng kết nối cho van NAMUR
Cổng nối khí nén 3	G1/8
Cổng nối khí nén 4	Sơ đồ kết nối NAMUR
Cổng nối khí nén 5	G1/8
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu phủ	PA gia cố
Vật liệu của phớt	NBR
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn
Vật liệu nút ghi đè	PA gia cố
Vật liệu pít tông	Hợp kim nhôm rèn
Vật liệu vít	thép hợp kim cao không gỉ